

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 494/2021/HS-PT

Ngày 27 tháng 10 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tài;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tự Học;
Ông Nguyễn Vũ Đông.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Hải An, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Thắng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 100/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Sòng Nhè T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Sòng Nhè T, sinh ngày 04/4/1968 tại Bắc Y, Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: bản Xím V, xã Xím V, huyện Bắc Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sòng A D và bà Thào Thị S (đều đã chết); có vợ là Thào Thị Dợ và có 05 con; chưa có tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Đỗ Văn Th - Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 03/6/2020, tại nhà nghỉ Vân Kh ở bản Tân B, xã Gia Ph, huyện Phù Y, tỉnh Sơn La, Tổ Công tác Phòng Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La cùng lực lượng chức năng đã kiểm tra, phát hiện Sông Nhè T tại phòng 106 nhà nghỉ Vân Kh, trên tay đang cầm một túi vải màu đen bên trong có 02 bánh bột nén màu trắng (nghĩ là Heroine) và 30 túi nilon chứa viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy tổng hợp), T khai nhận là Heroine và hồng phiến T mang đi bán. Tổ Công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Sông Nhè T và thu giữ: 01 túi vải màu đen; 02 bánh bột nén màu trắng và 30 túi nilon chứa các viên nén màu hồng; 02 điện thoại di động; 500.000 đồng; 01 chứng minh thư nhân dân và 01 hộ chiếu mang tên Sông Nhè T.

Tại Bản Kết luận giám định số 889 ngày 08/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu: T1; T2 đều là ma túy; loại Heroine khối lượng mẫu gửi giám định là 0,96 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu từ T3 đến T32 đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 15,00 gam*”; Tổng khối lượng ma túy thu giữ 667,43 gam Heroine và 595,51 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Sông Nhè T khai nhận:

Khoảng tháng 7/2019, Sông Nhè T đi xe khách từ ngã ba Tượng Đài, huyện Mai Sơn xuống huyện Mộc Châu, trên xe T gặp và quen một người đàn ông dân tộc Mông tự giới thiệu là Chang A T1, ở Sầm Nưa - Lào (T1 sang Việt Nam khám bệnh) T1 nói với T bên Lào có nhiều ma túy bán nếu có ai hỏi mua thì gọi điện để T1 đem sang bán, sau đó 02 người cho nhau số điện thoại để liên lạc.

Khoảng 20 giờ ngày 31/5/2020 một người đàn ông dân tộc Kinh đến nhà T chơi tự giới thiệu tên là T2 nhà ở Cao Bằng, T2 đặt vấn đề với T muốn mua 02 bánh Heroine với giá 150.000.000 đồng/1 bánh và 30 túi hồng phiến với giá 3.000.000 đồng/1 túi (tổng số tiền là 390.000.000 đồng) T đồng ý tìm mua ma túy bán cho T2 và hẹn khi nào có ma túy sẽ thông báo cho T2 đến lấy, sau đó T đã gọi điện cho Chang A T1 nói có người muốn mua 02 bánh Heroine và 30 túi Hồng phiến với tổng số tiền là 390.000.000 đồng, nếu T1 có thì đem sang để T bán, T1 đồng ý.

Khoảng 07 giờ ngày 02/6/2020 T1 gọi điện hẹn gặp T vào lúc 16 giờ cùng ngày tại cầu Tạ Khoa, huyện Bắc Y để nhận ma túy. Sau đó, T gọi điện hẹn gặp T2 vào sáng ngày 03/6/2020 tại nhà nghỉ Vân Kh ở ngã ba xã Gia Ph, huyện Phù Y để mua bán ma túy.

Đến 16 giờ ngày 02/6/2020, T đi xe ôm đến cầu Tạ Khoa gặp T1, T bảo T1

chở đến khu vực rừng cây thuộc xã Phiêng B1, huyện Bắc Y, T1 đưa cho T một chiếc túi vải màu đen bên trong có 02 bánh Heroine và 30 túi hồng phiến và nói sau khi bán xong ma túy thì gọi điện cho T1 đến lấy tiền, T1 sẽ trả công cho T 100.000.000 đồng. Trao đổi xong T1 bỏ đi còn T cầm túi ma túy ngủ lại luôn trong rừng.

Khoảng 04 giờ ngày 03/6/2020, T giấu ma túy trong rừng rồi thuê xe ôm đến thuê phòng 106 nhà nghỉ Vân Kh ở bản Tân Ba, xã Gia Ph, huyện Phù Y, tỉnh Sơn La đợi T2. Khoảng 09 giờ cùng ngày T2 đến phòng 106 gặp T, T2 cho T kiểm tra tiền để trong một chiếc túi xách, sau khi kiểm tra tiền, T nói với T2 không đem theo ma túy mà đang để chỗ khác, T2 bảo T đi xe Taxi của T2 đi lấy ma túy, còn T2 ở lại nhà nghỉ chờ, T đồng ý, lên xe Taxi bảo lái xe đưa đến khu vực rừng cây, T lấy túi ma túy đem về phòng 106 nhà nghỉ Khánh Vân. T2 thấy T đem ma túy đến, T2 bảo T ở trong phòng đợi T2, T2 ra ngoài có việc, trong lúc T chờ T2 quay lại thì bị Tổ công tác của của Phòng Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La kiểm tra phát hiện bắt giữ và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 30/12/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã quyết định:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Sông Nhè T tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/01/2021, bị cáo Sông Nhè T kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Sông Nhè T giữ nguyên nội dung kháng cáo và thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan; bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, là người dân tộc thiểu số, không hiểu biết pháp luật, điều kiện gia đình quá khó khăn nên mới phạm tội; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo hiện nay bị cụt 01 tay và 01 tay không còn khả năng lao động, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xử phạt bị cáo mức hình phạt tù Chung thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Sông Nhè T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn

cứ, đúng quy định của pháp luật.

Về hình phạt: Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương; bị cáo mua bán trái phép khối lượng ma túy rất lớn (667,43 gam Heroine và 595,51 gam Methamphetamine, tổng cộng là 1.262,94 gam). Xét thấy với hành vi phạm tội của bị cáo là không thể giáo dục, cải tạo mà cần phải loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để làm bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt tử hình là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (bị cáo là người tàn tật) nhưng đây không phải là tình tiết giảm nhẹ đặc biệt để xem xét, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Sông Nhè T trình bày: Nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, không hiểu biết pháp luật, sinh sống ở địa bàn có điều kiện kinh tế hết sức khó khăn, nên mới phạm tội; sau khi phạm tội bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người tàn tật cụt cả 02 tay không còn khả năng lao động nên đề nghị chấp nhận kháng cáo xử phạt bị cáo Tù chung thân là phù hợp.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, Người bào chữa và của bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có khiếu nại về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng, nên các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ là hợp pháp. Đơn kháng cáo của bị cáo Sông Nhè T trong hạn luật định, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Sông Nhè T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, phù hợp biên bản phạm

tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do muốn kiếm tiền từ việc Mua bán trái phép chất ma túy nên ngày 31/5/2020, sau khi được đối tượng tên T2 ở Cao Bằng hỏi mua 02 bánh Heroine, 30 túi hồng phiến với giá 390 triệu đồng, Sông Nhè T đã liên lạc với Chang A T1 (người Lào) bảo T1 đem ma túy đến để T bán cho khách, T1 nhất trí và hứa trả công cho T 100 triệu đồng. Ngày 02/6/2020, T1 đã đến gặp T tại khu vực rừng cây thuộc xã Phiêng B1, huyện Bắc Y, sau đó T đã gọi điện cho T2 hẹn sáng ngày 03/6/2020 gặp T2 tại nhà nghỉ Vân Khánh ở bản Tân Ba, xã Gia Phù, huyện Phù Y, tỉnh Sơn La để trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 8 giờ ngày 03/6/2020, T đến nhà Nghỉ Vân Khánh thuê phòng 106 chờ T2, sau đó T2 đến gặp và đưa cho T kiểm tra tiền. Sau khi kiểm tra tiền, do T2 không nhất trí đi nhận ma túy ở khu rừng cây nơi T1 đang chờ nên Sông Nhè T đã quay lại gặp T1 và nhận 02 bánh Heroine, 30 túi hồng phiến, sau đó đem đến phòng 106 nhà nghỉ Vân Khánh để bán cho T2 thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ ma túy, có tổng khối lượng là 667,43 gam Heroine và 595,51 gam Methamphetamine. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Sông Nhè T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Sông Nhè T, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo Sông Nhè T là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật bảo vệ, hành vi đó gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định và áp dụng là có căn cứ.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định bị cáo không còn khả năng cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà cần phải loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm là có căn cứ, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát và luật sư đề nghị áp dụng tình

tiết giảm nhẹ bị cáo là người tàn tật (bị cáo bị cụt 01 tay và 01 tay không còn khả năng lao động) quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quan điểm này có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo cũng như bào chữa của luật sư mà cần chấp nhận quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Sòng Nhè T.

[4] Về án phí: bị cáo Sòng Nhè T kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sòng Nhè T; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La về hình phạt đối với bị cáo Sòng Nhè T.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Sòng Nhè T tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (27/10/2021), bị cáo Sòng Nhè T có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

[2]. Về án phí: bị cáo Sòng Nhè T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GDKT I- TANDTC;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, PHCTP.

Mai Anh Tài